

9. Tổ chức thi đua xã hội chủ nghĩa rộng rãi làm cho mọi người đều tham gia thi đua, tham gia quản lý xí nghiệp cải tiến tổ chức, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động hạ giá thành sản phẩm của xí nghiệp.

10. Chăm lo cải thiện không ngừng nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của cán bộ, công nhân, viên chức trong xí nghiệp, đảm bảo an toàn sản xuất, an toàn xí nghiệp.

11. Có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo tại chức về mặt văn hóa, nghiệp vụ, kỹ thuật cho cán bộ, công nhân, viên chức trong xí nghiệp.

12. Được thuê mướn nhân công theo kế hoạch đã được xét duyệt để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

*13. Được tổng cục phân nhiệm trực tiếp quản lý cán bộ, công nhân, viên chức trong xí nghiệp.

Điều 3. — Giám đốc xí nghiệp chịu sự lãnh đạo của Tổng cục trưởng về mọi mặt và chịu sự chỉ đạo của các Vụ, Cục, văn phòng chung quanh Tổng cục về từng mặt công tác nghiệp vụ.

Giám đốc xí nghiệp chịu trách nhiệm trước Tổng cục lãnh đạo toàn bộ công tác của xí nghiệp như đã ghi trong điều 2. Các phó giám đốc giúp giám đốc trong việc lãnh đạo chung và có thể được giám đốc ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của xí nghiệp.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của xí nghiệp:

- Phòng kỹ thuật sản xuất,
- Phòng cung ứng,
- Phòng kế hoạch tài vụ,
- Phòng hành chính tổ chức lao động tiền lương
- Phân xưởng cưa,
- Phân xưởng cơ khí
- Phân xưởng vỏ tàu thuyền.

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ các phòng, phân xưởng trên đây do Tổng cục xét duyệt ra quyết định:

Nhiệm vụ cụ thể, quan hệ công tác và lễ lối làm việc của xí nghiệp cũng như của các đơn vị trong xí nghiệp sẽ do xí nghiệp căn cứ quyết định này tiến hành xây dựng điều lệ tổ chức và trình Tổng cục xét duyệt và ban hành.

Điều 5. — Quyết định trước đây trái với tinh thần quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 6. — Các ông: Chánh văn phòng, vụ trưởng vụ tổ chức cán bộ và ông giám đốc xí nghiệp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 19 tháng 5 năm 1962

K.T. Tổng cục trưởng

Tổng cục Thủy sản

Tổng cục phó

NGUYỄN CAO ĐÀM

TỔNG CỤC VẬT TƯ

THÔNG TƯ số 177-TVT ngày 19-5-1962
hướng dẫn thi hành thông tư số 47-TTg ngày 23-4-1962 của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết vật tư kỹ thuật tồn kho.

Kính gửi: Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ,
Các Tổng cục trực thuộc Hội đồng Chính phủ,
Các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh.

Trong lúc chúng ta còn gặp nhiều khó khăn về thiếu vật tư kỹ thuật mà từng loại vật tư kỹ thuật vẫn bị tồn kho phân tán ở các Bộ, các ngành trong khi đó có nơi thiếu vật tư kỹ thuật rất căng thẳng.

Để có thể tận dụng hết các loại vật tư kỹ thuật sẵn có tồn kho; điều hòa phân phối vật tư kỹ thuật được nhanh chóng và hợp lý, đồng thời góp phần vào việc chuẩn bị nhập vật tư được chính xác nhằm bảo đảm cung cấp vật tư kỹ thuật cho nhu cầu sản xuất và xây dựng được tốt hơn, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành thông tư số 47-TTg ngày 23-4-1962 hướng dẫn giải quyết vật tư kỹ thuật tồn kho. Ngày 10-5-1962 Tổng cục vật tư đã mời các Bộ, các ngành có nhiều vật tư tồn kho và các Bộ có liên quan họp bàn kế hoạch thực hiện thông tư số 47-TTg.

Căn cứ vào những ý kiến đã thống nhất trong hội nghị nói trên và căn cứ vào chức năng của Tổng cục Vật tư, Tổng cục Vật tư giải thích và hướng dẫn một số điểm cụ thể về kế hoạch thi hành thông tư số 47-TTg như sau:

I. THẾ NÀO LÀ VẬT TƯ KỸ THUẬT TỒN KHO THỪA, Ứ DỤNG • (Kim khí, thiết bị)

Vật tư kỹ thuật tồn kho, thừa ứ dụng là các loại vật tư (Kim khí, thiết bị) được duyệt dùng trong kế hoạch 1961 nhưng đến 1-1-1962 vẫn chưa dùng đến, các loại kim khí thiết bị để quá mức dự trữ, hoặc không có kế hoạch sử dụng trong năm còn thừa lại hoặc vì sai quy cách không dùng đến, hoặc vì phẩm chất xấu, hoặc thừa vì công trường hoàn thành, công ty, đơn vị giải thể.

II. CÁCH TIẾN HÀNH BÀN GIAO

1. Tổng cục Vật tư thu hồi, nhận bàn giao và thanh toán toàn bộ vật tư kỹ thuật chủ yếu do Nhà nước thống nhất quản lý và phân phối mà bị thừa ứ dụng tồn kho ở:

- Các kho của Bộ, Tổng cục,
- Công trường sau khi xây dựng xong còn thừa lại (kể cả thiết bị toàn bộ)
- Các Công ty, đơn vị giải thể,

— Các thiết bị được sản xuất hoàn chỉnh nhưng bị ứ đọng không phân phối được,

— Các phụ tùng đi theo thiết bị.

2. Đối với các xí nghiệp công trường :

Dựa vào mức vốn lưu động Nhà nước quy định cho xí nghiệp, dựa vào nhu cầu vật tư và khả năng cung cấp vật tư kỹ thuật của Nhà nước, xí nghiệp công trường được quy định tạm thời định mức dự trữ để tính ra mức vật tư kỹ thuật thừa tồn kho cần bàn giao cho Tổng cục Vật tư.

— Kim khi thiết bị : Nói chung, trừ đến hết kế hoạch 1962 số còn lại bàn giao cho Tổng cục Vật tư. Nhưng trong trường hợp thật khẩn cấp mà cơ quan có vật tư kỹ thuật dự trữ chưa dùng đến thì Tổng cục Vật tư sẽ tạm điều đến nơi cần thiết để bảo đảm sản xuất và xây dựng và Tổng cục Vật tư sẽ hoàn lại sau, theo như đã nói trong điểm I vấn đề quản lý phân phối của thông tư số 47-TTg.

— Đối với các loại phụ tùng thì chưa làm toàn bộ, bên nhận và bên giao sẽ tùy từng trường hợp cụ thể mà thống nhất giải quyết.

— Đối với máy móc cũ, hỏng, sản xuất chưa hoàn chỉnh thì do xí nghiệp, đơn vị tìm mọi biện pháp sửa chữa cho tốt, làm cho thiết bị được hoàn chỉnh để bàn giao sang Tổng cục Vật tư. Gặp trường hợp đặc biệt khác quy định này thì cần bàn giữa đơn vị có thiết bị tồn kho và bộ phận nhận bàn giao vật tư tồn kho của Tổng cục Vật tư.

3. Việc tính toán số liệu vật tư tồn kho để tiến hành bàn giao cần căn cứ vào tài liệu điều tra tồn kho 1-1-1962, trừ theo định mức dự trữ nói trên số vật tư còn lại bàn giao sang Tổng cục Vật tư. Số Vật tư kỹ thuật tồn kho đã trừ trước đây, trong khi ký hợp đồng nguyên tắc thì không tính vào lúc thanh toán tồn kho lần này.

4. Việc kiểm kê vật tư tồn kho để bàn giao, nói chung sẽ căn cứ theo sổ đăng ký kho về số lượng quy cách, ký hiệu, theo thống kê chính thức và tiến hành cân đo, đếm, điền hình để xác nhận tình hình vật tư tồn kho là đúng với giấy tờ thống kê mà làm biên bản ghi nhận. Khi xuất hết vật tư tồn kho, hai bên sẽ xác nhận chính thức số lượng và chính thức thanh toán thừa hoặc thiếu với nhau.

Trường hợp thiết bị còn nguyên đại nguyên kiện như khi bên giao đã nhận trước đây thì Tổng cục Vật tư sẽ theo nguyên đại, nguyên kiện. Chỉ gặp trường hợp đặc biệt nếu bên nhận thấy cần mở kiện hàng để xem thiết bị thì hai bên sẽ bàn cụ thể với nhau.

5. Các ngành, các Bộ (bên giao) cần nắm lại tình hình sử dụng vật tư kỹ thuật tồn kho từ ngày 1-1-1962 và từ nay khi sử dụng vật tư kỹ thuật tồn kho, các đơn vị cần ghi sổ sách rành mạch để khi tiến hành bàn giao được nhanh chóng và tốt.

III. THANH TOÁN VÀ BẢO QUẢN

Tổng cục Vật tư nhận bàn giao và thanh toán cho bên giao theo giá của Nhà nước như đã quy định trong thông tư số 47-TTg.

Để đảm bảo giá thành sản phẩm khỏi bị cao một cách không hợp lý, cơ quan giao hàng không được tính bất cứ một khoản phụ phí nào.

Đối với hàng nhập khẩu thì tính theo nguyên giá của Ngoại thương. Đối với các loại hàng khác, nếu giá cả mỗi đợt khác nhau, cố gắng tính theo giá nguyên thủy của từng đợt mỗi loại, gặp trường hợp cụ thể không thể tính được giá thì hai bên bàn với nhau và xin ý kiến của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

Sau khi bàn giao xong, Tổng cục Vật tư sẽ ký hợp đồng với bên giao gửi lại bên giao tiếp tục bảo quản vật tư. Thời gian gửi vật tư kỹ thuật tồn kho đã được bàn giao ở lại kho của bên giao dài hay ngắn là do hai bên thương lượng và ghi vào hợp đồng. Tổng cục Vật tư sẽ chịu tiền phí tồn kho quản kể từ ngày bàn giao xong.

Trước kia bên giao đảm bảo phương tiện bảo quản thế nào thì sau bàn giao vẫn giữ nguyên. Trong trường hợp xét thấy cần tăng cường hơn nữa phương tiện bảo quản vật tư tồn kho hoặc nhường lại kho, hai bên sẽ bàn cụ thể với nhau.

IV. ĐIỀU HÒA

Việc bàn giao vật tư kỹ thuật tồn kho cần được các ngành, các địa phương phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Vật tư để cùng mau chóng thi hành thông tư số 47-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Nhưng vì khối lượng vật tư kỹ thuật tồn kho thì nhiều và ở rải rác nhiều nơi, việc bàn giao này bị kéo dài đến tháng 7, tháng 8 năm 1962, nên trong khi chờ đợi bàn giao, do tình hình nhập khẩu vật tư kỹ thuật gặp khó khăn, Tổng cục Vật tư tạm thời điều một số vật tư kỹ thuật tồn kho chưa bàn giao đến nơi cần thiết để bảo đảm cho sản xuất và xây dựng hoạt động, khi chính thức bàn giao vật tư kỹ thuật tồn kho, Tổng cục Vật tư sẽ tính toán lại với các đơn vị hoặc Tổng cục Vật tư sẽ hoàn lại khi đơn vị cần đến vật tư đó (trong trường hợp Tổng cục Vật tư điều hòa vật tư dự trữ của đơn vị không thuộc khối lượng vật tư sẽ bàn giao cho Tổng cục Vật tư).

Từ nay trở đi yêu cầu các ngành, các Bộ các đơn vị thực hiện đúng tinh thần thông tư số 47-TTg của Thủ tướng Chính phủ là « không được tự ý sử dụng vật tư kỹ thuật tồn kho ứ đọng, không tự ý vay mượn (không kể vật tư trong định mức dự trữ của xí nghiệp, công trường), không nhường đi bán lại mà phải báo cáo với Tổng cục Vật tư.

Trong khi thi hành thông tư số 47-TTg của Thủ tướng Chính phủ có thể có những mắc mứu cụ thể, Tổng cục Vật tư yêu cầu bên giao cùng Tổng cục vật tư bàn bạc để giải quyết với tinh thần hợp tác thi hành tốt thông tư này.

Hà nội, ngày 19 tháng 5 năm 1962

K.T. Tổng cục trưởng Tổng cục Vật tư

Tổng cục phó

PHAN PHÚC TƯỜNG